

Số: 142/HVKHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch và
dự toán ngân sách nhà nước năm 2021
và 03 năm 2021-2023

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Thực hiện hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 254/BKHCN-KHTC ngày 07/02/2020; hướng dẫn xây dựng kế hoạch ngân sách năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023 tại Công văn số 684/BKHCN-KHTC ngày 13/3/2020 và hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và 03 năm 2021-2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 832/BKHCN-VP ngày 25/3/2020, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Học viện xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và 03 năm 2021-2023 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020 và 5 năm 2016 - 2020

Các đơn vị đánh giá đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn tại Công văn số 254/BKHCN-KHTC ngày 07/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Công văn số 684/BKHCN-KHTC ngày 13/3/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Quyết định số 18/QĐ-BKHCN ngày 08/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Quyết định số 572/QĐ-BKHCN ngày 09/3/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2020 của các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, các Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, giao dự toán NSNN, dự toán kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn NSNN và các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Bộ giao, trong đó đánh giá chi tiết các nội dung sau:

1. Tình hình thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển

Báo cáo tình hình thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển (KH&CN, giáo dục đào tạo, bảo vệ môi trường, văn hóa thông tin, các nguồn vốn khác) trong kế hoạch năm 2020, để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư trang thiết bị, ... trong đó nêu rõ việc triển khai, giải ngân, khai thác sử dụng để làm căn cứ khẳng định sự cần thiết tiếp tục đầu tư hoặc đề xuất đầu tư dự án mới trong kế hoạch năm 2021 và kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Chi tiết tình hình thực hiện dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016 - 2020 theo mẫu biểu tại Phụ lục 1.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN

Căn cứ nhiệm vụ, dự toán được giao, các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2020 từ các nguồn chi sự nghiệp KH&CN (nhiệm vụ KH&CN các cấp, nhiệm vụ tăng cường trang thiết bị, ứng dụng công nghệ

thông tin, sửa chữa chống xuống cấp, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ khác), giáo dục đào tạo, bảo vệ môi trường, văn hóa thông tin, kinh tế ..., cụ thể:

2.1. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ chỉ sự nghiệp KH&CN

- Tình hình triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp bộ và cấp cơ sở. Trong đó lựa chọn những nhiệm vụ có kết quả nổi bật để đánh giá chi tiết theo biểu A1-TK2020, Phụ lục 2.

- Đối với các chương trình KH&CN trọng điểm cấp Bộ giai đoạn 2016 - 2020 cần tổng kết đánh giá tình hình thực hiện, kết quả của từng nhiệm vụ và kết quả của chương trình trong 6 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2020 và giai đoạn 2016-2020 so với mục tiêu, nội dung, sản phẩm dự kiến tại khung chương trình đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt theo biểu A2-TK2020, Phụ lục 2.

- Các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện (đang thực hiện, đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu, chậm, muộn và nguyên nhân chậm, muộn v.v.) đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ thực hiện 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2020. Qua đó, đánh giá tác động, đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội nói chung hoặc phát triển KH&CN nói riêng. Đồng thời, yêu cầu làm rõ những kết quả nghiên cứu đã được áp dụng vào thực tiễn, phục vụ mục tiêu phát triển ngành, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, đặc biệt phân tích làm nổi bật kết quả, hiệu quả việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu KH&CN mang lại theo biểu A3-TK2020, Phụ lục 2.

- Từ tình hình triển khai thực tế, các đơn vị đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đề xuất, kiến nghị liên quan đến thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng (bao gồm cả nhiệm vụ chỉ thường xuyên theo chức năng của phòng thí nghiệm trọng điểm do các đơn vị trực thuộc Bộ quản lý).

- Đánh giá tình hình thực hiện các dự án sửa chữa, chống xuống cấp; tăng cường năng lực nghiên cứu sử dụng vốn sự nghiệp KH&CN trong 6 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2020 và giai đoạn 2016-2020. Việc đánh giá thực hiện dự án gắn với tình hình thực tế, kết quả hoạt động của đơn vị, số nhân lực nghiên cứu của tổ chức KH&CN theo biểu A4-TK2020, Phụ lục 2.

- Đánh giá tình hình triển khai và hiệu quả của việc thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp, tăng cường năng lực nghiên cứu sử dụng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020, thực hiện 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2020, theo biểu A4-TK2020, Phụ lục 2.

- Tình hình thực hiện các nhiệm vụ KH&CN khác, trong đó lưu ý đánh giá chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị. Đồng thời liệt kê một số kết quả nổi bật do đơn vị thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2016-2020 theo biểu A5-TK2020, Phụ lục 2.

2.2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường, sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp văn hóa thông tin, ...

Đánh giá tiến độ thực hiện theo từng nhiệm vụ, kết quả giải ngân, việc chấp hành các chế độ, định mức, chế độ báo cáo tài chính, quyết toán kinh phí, các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị (nếu có).

II. Xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2021

1. Nguyên tắc chung

Đề xuất nhiệm vụ KH&CN thực hiện từ năm 2021 để triển khai chức năng, nhiệm vụ và hoạt động trọng tâm của các đơn vị; đúng chế độ, chính sách hiện hành,

trên tinh thần triệt để tiết kiệm; chi tiết theo từng nội dung (bao gồm chi từ nguồn NSNN và chi từ nguồn thu phí, lệ phí, nguồn thu khác được để lại đơn vị chi theo chế độ).

Dự trù tổng mức kinh phí năm 2021 dựa trên tổng mức kinh phí được cấp thực tế năm 2020. Trường hợp mức kinh phí dự kiến tăng đề nghị phải thuyết minh rõ lý do và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên để Học viện báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét cân đối.

2. Các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển

Thực hiện theo hướng dẫn tại mục B.I.2.3, Công văn số 254/BKHCN-KHTC ngày 07/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2021, trong đó lưu ý:

- Ưu tiên vốn cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ đã được phê duyệt. Lập kế hoạch và dự toán chi đầu tư cho dự án mới thật sự quan trọng, cấp bách đã xác định rõ nguồn vốn và đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định.

- Đồng thời các đơn vị cần xây dựng và đề xuất các dự án trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn năm 2021 - 2025.

Bảng tổng hợp các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển cho KH&CN theo mẫu biểu tại Phụ lục 3.

3. Xây dựng kế hoạch và dự toán chi thường xuyên

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu cụ thể, tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán năm 2020, các đơn vị trực thuộc Học viện xây dựng kế hoạch và dự toán chi sự nghiệp: KH&CN, giáo dục đào tạo, văn hóa thông tin, bảo vệ môi trường, kinh tế ... năm 2021 theo đúng các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi NSNN hiện hành và gửi về Ban Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp.

Ngoài các quy định chung nêu trên, đề nghị đơn vị chi tiết các nội dung sau:

3.1. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ.

a. Kế hoạch chi hoạt động thường xuyên:

Các đơn vị lập kế hoạch và dự toán hoạt động thường xuyên đúng tính chất công việc, phù hợp nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm, hạn chế tối đa về số lượng và qui mô tổ chức hội nghị, hội thảo, tổng kết, đoàn ra, đoàn vào và các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, cấp bách; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so với số thực hiện năm 2020.

Các đơn vị là tổ chức KH&CN công lập quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập thực hiện theo quy định tại Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức KH&CN công lập và các quy định hiện hành.

b. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ KH&CN các cấp, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng và nhiệm vụ khác.

- *Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia:* Các đơn vị, cá nhân chủ động đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia năm 2021 theo hướng dẫn tại mục B.I.1 Công văn số 254/BKHCN-KHTC ngày 07/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ và

hướng dẫn tại Công văn số 129/HVKHCN ngày 23/3/2020 của Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

- *Nhiệm vụ KH&CN cấp bộ*: Các đơn vị, cá nhân gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp bộ theo hướng dẫn tại Công văn số 129/HVKHCN ngày 23/3/2020 về Ban Quản lý khoa học và đào tạo để rà soát, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất danh mục nhiệm vụ đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Trường hợp đề xuất từ 02 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trở lên phải sắp xếp theo thứ tự ưu tiên về tính cấp thiết và tính khả thi của nhiệm vụ.

- *Nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở*: Các đơn vị, cá nhân gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở theo hướng dẫn tại Công văn số 129/HVKHCN ngày 23/3/2020 về Ban Quản lý khoa học và đào tạo để rà soát, tổng hợp.

Ban Quản lý khoa học và đào tạo chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp và tổ chức xét duyệt, thẩm định, trình Lãnh đạo Học viện phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở theo quy định và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

- *Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng*: Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng danh mục, thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng theo mẫu biểu quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-BKHHCN ngày 12/01/2017 Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập và các quy định hiện hành, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

- *Nhiệm vụ khác*: Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng danh mục, thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khác (nhiệm vụ sử dụng nguồn ngân sách nhà nước hoặc nguồn thu hợp pháp của đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN) theo mẫu PL5-NVK, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

c. Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, sửa chữa chống xuống cấp.

Căn cứ quy hoạch, định hướng phát triển của ngành, của Bộ Khoa học và Công nghệ và của Học viện, Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị rà soát và đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, sửa chữa chống xuống cấp trong những năm trước để có cơ sở khẳng định sự cần thiết phải tiếp tục thực hiện hoặc xây dựng các dự án mới.

Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng hồ sơ đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

3.2. *Chi sự nghiệp: giáo dục đào tạo, bảo vệ môi trường, văn hóa thông tin, kinh tế, ...*

Căn cứ hướng dẫn của bộ, ngành liên quan, Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng nhiệm vụ, trong đó, thuyết minh rõ sự cần thiết thực hiện nhiệm vụ và cơ sở xây dựng dự toán chi, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình phê duyệt,

III. Xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN 03 năm 2021 - 2023

Các đơn vị xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023 (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển) theo hướng dẫn tại: Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm, Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm, hướng dẫn tại mục B.I.2.3 Công văn số 254/BKHCN-KHTC ngày 07/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2021; bám sát và đảm bảo phù hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong 03 năm 2021-2023.

Số liệu tổng hợp theo mẫu biểu số 15, Thông tư số 69/2017/TT-BTC.

IV. Tiến độ triển khai xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2021 và 03 năm 2021 - 2023

Các đơn vị trực thuộc Học viện xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2021 và 03 năm 2021 - 2023 gửi về Học viện theo tiến độ sau:

1. Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: Các đơn vị, cá nhân gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia về Học viện (thông qua Ban Quản lý khoa học và đào tạo) trước ngày **28/3/2020**.

Ban Quản lý khoa học và đào tạo chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp danh mục và báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất và gửi về Văn phòng Bộ trước ngày **31/3/2020**.

2. Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (bao gồm cả Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Bộ):

Các đơn vị, cá nhân gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp bộ về Học viện (thông qua Ban Quản lý khoa học và đào tạo) trước ngày **09/4/2020**.

Ban Quản lý khoa học và đào tạo chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp danh mục và báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất danh mục nhiệm vụ đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định trước ngày **15/4/2020**.

3. Nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở:

Các đơn vị, cá nhân gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở về Học viện (thông qua Ban Quản lý khoa học và đào tạo) trước ngày **09/4/2020**.

Ban Quản lý khoa học và đào tạo chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp và tổ chức xét duyệt, thẩm định, trình Lãnh đạo Học viện phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở theo quy định trước ngày **15/5/2020** và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

4. Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng:

Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng danh mục, thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất trước ngày **10/5/2020** và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

5. Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, sửa chữa chống xuống cấp, xây dựng cơ bản cho các tổ chức nghiên cứu - phát triển hoặc đầu tư chiều sâu cho các phòng thí nghiệm:

Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng hồ sơ đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất trước ngày **10/5/2020** và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

6. Nhiệm vụ khác:

Ban Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân xây dựng danh mục, thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khác, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất trước ngày **25/4/2020** và gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

7. Báo cáo và mẫu biểu kế hoạch năm 2021:

7.1. Bản báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, dự toán NSNN 2020 và phương hướng, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2021 (phần lời).

7.2. Các mẫu biểu:

- Mẫu biểu thống kê tình hình thực hiện giai đoạn 2016 - 2020.
- Mẫu biểu xây dựng kế hoạch năm 2021.
- Mẫu biểu 13.1, 13.3, 13.4, 13.7, 23 theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC và mẫu biểu quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV.
- Các mẫu biểu tại phụ lục 1, 2, 3 và các biểu đề xuất nhiệm vụ kèm theo công văn này.

8. Báo cáo và mẫu biểu kế hoạch 03 năm 2021 - 2023:

- Báo cáo đánh giá và thuyết minh kế hoạch 03 năm 2021 - 2023.
- Mẫu biểu 14, 15, 17 Thông tư số 69/2017/TT-BTC.

(Các mẫu biểu kèm theo được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo)

Ban Quản lý khoa học và đào tạo chịu trách nhiệm xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện thực hiện nhiệm vụ KH&CN các cấp và phương hướng, kế hoạch, nhiệm vụ KH&CN năm 2021, kế hoạch 03 năm 2021 - 2023 kèm theo các mẫu biểu thống kê, mẫu biểu xây dựng kế hoạch liên quan và gửi về Ban Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp trước ngày **10/6/2020**.

Ban Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm xây dựng báo cáo đánh giá đánh giá tình hình thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển, nhiệm vụ tăng cường trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, sửa chữa chống xuống cấp, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng và các nhiệm vụ khác; xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, dự toán NSNN 2020 và phương hướng, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2021, kế hoạch 03 năm 2021 - 2023 kèm theo các mẫu biểu thống kê, mẫu biểu xây dựng kế hoạch liên quan, báo cáo Lãnh đạo Học viện xem xét, thống nhất trước ngày **15/6/2020** và gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Học viện trực tiếp chỉ đạo, phối hợp với Ban Quản lý khoa học và đào tạo, Ban Kế hoạch - Tài chính trong việc xây dựng kế hoạch

và dự toán NSNN năm 2021 và lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021 - 2023 đảm bảo nội dung và tiến độ đã nêu trên.

Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo không xem xét, tổng hợp kế hoạch đối với các nhiệm vụ của đơn vị thực hiện không đúng yêu cầu về nội dung và tiến độ quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc HV (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Song